

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

LÊ THANH HƯƠNG

**NHỮNG THAY ĐỔI VỀ KỸ THUẬT, CHẤT LIỆU
TRONG NGHỆ THUẬT SƠN MÀI VIỆT NAM
HIỆN ĐẠI**

CHUYÊN NGÀNH: VĂN HÓA DÂN GIAN

MÃ SỐ: 62 31 70 05

LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS. NGUYỄN L- ƠNG TIỂU BẠCH**

Lời cam đoan

Tôi xin cam đoan đây là công trình tổng hợp nghiên cứu do tôi làm. Nếu có gì sai phạm tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Lê Thanh H_ong

MỤC LỤC

	Trang
TRANG PHỤ BÌA	1
LỜI CAM ĐOAN	2
MỤC LỤC	3
MỞ ĐẦU	4
Chương 1. SỰ PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HÌNH VỀ CHẤT LIỆU, KỸ THUẬT CỦA NGHỀ SƠN CỔ TRUYỀN TRƯỚC NĂM 1925	10
1.1. Tổng quan về nghệ thuật sơn mài	10
1.2. Nghề sơn truyền thống Việt Nam	22
Tiểu kết chương 1	50
Chương 2. NHỮNG THAY ĐỔI VỀ KỸ THUẬT, CHẤT LIỆU TỪ NGHỀ SƠN CỔ TRUYỀN THÀNH SƠN MÀI HỘI HỌA	52
2.1. Sự ra đời của sơn mài hội họa	52
2.2. Những tìm tòi cải tiến kỹ thuật, chất liệu để thành sơn mài hội họa	60
2.3. Một số cách tân về phong cách trong hội họa sơn mài trước “Đổi mới”	90
2.4. Những thay đổi của sơn mài mỹ nghệ sau khi sơn mài hội họa ra đời	95
Tiểu kết chương 2	100
Chương 3. NHỮNG THAY ĐỔI VỀ KỸ THUẬT, CHẤT LIỆU CỦA NGHỆ THUẬT SƠN MÀI TỪ SAU “ĐỔI MỚI”	102
3.1. Bối cảnh chung của mỹ thuật Việt Nam sau “Đổi mới”	102
3.2. Những thay đổi về kỹ thuật, chất liệu của hội họa sơn mài	108
3.3. Thay đổi về kỹ thuật, chất liệu của sơn mài mỹ nghệ trong các làng nghề	120
Tiểu kết chương 3	145
KẾT LUẬN	148
DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ	152
TÀI LIỆU THAM KHẢO	153
PHỤ LỤC	160

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trên cơ sở những phát hiện khảo cổ học tìm thấy qua các cuộc khai quật, chúng ta được biết, nghề sơn ở nước ta có từ thời kỳ văn hóa Đông Sơn (khoảng thế kỷ 6, 7 trước Công nguyên đến thế kỷ 1 sau Công nguyên). Trải qua trên hai ngàn năm, nghề sơn đã đạt được đến trình độ hoàn hảo từ khâu trồng cây sơn, lấy nhựa sơn, rồi phân loại pha chế nhựa sơn đến kỹ thuật chế tác các loại sản phẩm (đồ thờ, đồ dùng trong hoàng cung và đồ gia dụng). Từ những bước đi ban đầu chỉ mới dùng nhựa sơn như một thứ keo để hàn gắn, nhu cầu của cuộc sống xã hội đã dần hình thành nên các sản phẩm sơn mang đậm phong cách Việt.

Suốt thời kỳ phong kiến Đại Việt, có thể thấy, kỹ thuật và chất liệu làm sơn ta không biến đổi nhiều; về sản phẩm nghề sơn cũng vậy. Chưa bao giờ nghề sơn lại có những biến đổi nhanh như thời gian gần đây. Điều này không chỉ thể hiện rõ ở lĩnh vực nghệ thuật chuyên nghiệp mà cả trong một số loại hình sản phẩm mỹ nghệ dân gian tại các làng nghề cũng có những biến đổi để phù hợp với thị trường, đáp ứng thẩm mỹ đa dạng hơn. Biến đổi để tồn tại và phát triển là quy luật chung, sơn mài mỹ nghệ cũng buộc phải biến đổi ở nhiều khía cạnh như: kỹ thuật sản xuất, chất liệu và mẫu mã sản phẩm, phương thức hoạt động nghề, đặc biệt là sự biến đổi trong tư duy hoạt động nghề, dẫn đến những biến đổi sâu sắc về kinh tế, xã hội ở các làng nghề...

Những biến đổi này có những ưu điểm, nhưng cũng không ít những bất cập khiến những người quan tâm đến sơn mài Việt Nam phải suy nghĩ dù biết

rằng đó là điều không thể tránh khỏi. Trong rất nhiều sự biến đổi đó, điều đáng phải suy nghĩ nhất chính là những biến đổi về *kỹ thuật sản xuất và chất liệu sơn mài*, bởi đây chính là việc còn hay mất một nền/di sản nghệ thuật sơn mài truyền thống vốn đã đạt được những giá trị đáng tự hào. Vì vậy, nghiên cứu về biến đổi kỹ thuật, chất liệu sơn mài sẽ cho chúng ta thấy được những gì được mất của nghệ thuật sơn mài sau những thăng trầm thời cuộc.

Trong thời kỳ phong kiến, đặc biệt từ thế kỷ 17 trở đi nghề sơn phát triển mạnh phục vụ trang trí nội thất các công trình tôn giáo tín ngưỡng và nội thất cung đình. Từ những năm 30 của thế kỷ 20, những họa sĩ thuộc thế hệ đầu của Trường Mĩ thuật Đông Dương, với việc tiếp cận và nắm vững phương pháp tạo hình châu Âu, lại có ý thức quay về học tập và kế thừa nghệ thuật tạo hình dân tộc, kế thừa truyền thống, để độc lập sáng tạo, có chí hướng xây dựng một nền mĩ thuật Việt Nam mang bản sắc dân tộc. Từ những bước đi ban đầu ấy đến nay sơn mài đã trở thành một chất liệu của hội họa độc đáo ở Việt Nam.

Trong nhiều thập kỷ qua, nghệ thuật sơn mài hiện đại Việt Nam đã có những bước tiến dài trong khám phá và xử lý những chất liệu mới. Từ bảng màu vàng - đỏ - đen được vẽ trực tiếp lên gỗ, của các nghệ nhân dân gian, các họa sĩ sơn mài hiện đại đã có những cách tân vượt bậc về kỹ thuật, chất liệu để chuyển hóa từ một hình thức của mĩ nghệ trang trí thành một phương tiện - một ngôn ngữ tạo hình, biểu đạt thế giới nội tâm của con người. Nghiên cứu về những biến đổi này để thấy được những sáng tạo và đóng góp của lớp họa sĩ sơn mài đầu tiên của Việt Nam.

Nghệ thuật sơn mài với tư cách là đặc sản văn hóa của Việt Nam luôn là vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu, nghệ nhân, nghệ sĩ quan tâm nghiên

cứu dưới nhiều góc độ. Nhưng cho đến nay vẫn chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống về quá trình phát triển của kỹ thuật, chất liệu và hiệu quả thẩm mỹ của những phát kiến này.

Là một người đã tốt nghiệp trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam và làm luận văn thạc sĩ tại Viện nghiên cứu văn hóa, tôi nhận thấy đây là một vấn đề cần được tiếp cận nghiên cứu để thấy được biến đổi của nghề sơn trong dòng chảy của nghệ thuật và đời sống hiện đại. Để từ đó, tìm ra những hiệu quả của sự biến đổi và hướng đi trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc trong một lĩnh vực nghệ thuật và một lần nữa khẳng định sức sáng tạo vô cùng phong phú của những người nghệ sĩ, nghệ nhân Việt Nam.

Xuất phát từ những lý do trên, tôi chọn *Những thay đổi về kỹ thuật, chất liệu trong nghệ thuật sơn mài Việt Nam hiện đại* làm đề tài luận án.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Nghiên cứu những thay đổi về kỹ thuật và chất liệu của nghệ thuật sơn mài Việt Nam qua các giai đoạn khác nhau để thấy được những yếu tố khách quan và chủ quan dẫn đến những biến đổi đó, qua đó khẳng định những biến đổi trong nghệ thuật sơn mài là qui luật khách quan để tồn tại và phát triển.

2.2. Trình bày thành quả của nghệ thuật sơn mài từ khi là chất liệu dùng để trang trí, tăng độ bền cho đồ vật, rồi trở thành chất liệu của nghệ thuật tạo hình và ngày nay là chất liệu để làm hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu để thấy được giá trị quý báu về mặt văn hóa, kinh tế - xã hội của nghệ thuật này. Ngoài ra, qua những phân tích về bất cập của những thay đổi về kỹ

thuật, chất liệu của nghệ thuật sơn mài, luận án cũng muốn góp một tiếng nói về vấn đề bảo tồn một nghệ thuật cổ truyền độc đáo của dân tộc.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài: Những chất liệu và kỹ thuật dùng cho việc chế tác các sản phẩm thủ công mỹ nghệ trong các làng nghề và các tác phẩm sơn mài hội họa của các họa sỹ.

- Phạm vi nghiên cứu: Những ứng dụng chất liệu, kỹ thuật của nghề sơn trong dân gian và trong các xưởng, trường nghệ thuật. Đặc biệt tập trung nghiên cứu giai đoạn từ năm 1925 đến nay, bởi đây là giai đoạn nghề sơn có nhiều biến đổi trong việc dùng chất liệu và kỹ thuật, nhiều chất liệu mới được đưa vào ứng dụng (sơn Nhật, sơn điều...), nhiều kỹ thuật mới được thực hành. Điều này đã tạo nên một sắc diện mới cho nghề sơn truyền thống Việt Nam.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Để đạt được mục đích nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành và nghiên cứu điền dã nhằm bổ sung tư liệu thực địa về hiện trạng tại một số làng nghề tiêu biểu (Đình Bảng, Hạ Thái, Kiều Ky, Sơn Đồng,...); một số bảo tàng (Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam); một số di tích còn lưu giữ được những sản phẩm nghề sơn truyền thống có giá trị cao và xưởng vẽ của một số trường nghệ thuật (trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp...) và xưởng vẽ của một số họa sỹ chuyên về nghề sơn, đã được công chúng đánh giá cao về kỹ thuật và sáng tạo.

4.2. Bên cạnh những phương pháp trên chúng tôi cũng áp dụng phương pháp thống kê, phân tích, mô tả, trên cơ sở đó tiến hành phân loại, tìm hiểu công nghệ chế tác và các loại hình sản phẩm đã từng sản xuất tại các làng nghề cũng như tranh sơn mài của các họa sĩ. Sử dụng phương pháp nghiên cứu tổng hợp và nghiên cứu so sánh, nhằm làm rõ những thay đổi cơ bản giữa chất liệu và kỹ thuật cũ với kỹ thuật và chất liệu mới. Công trình cũng sẽ tham khảo các công trình nghiên cứu đã được công bố. Trên cơ sở đó học hỏi, tiếp nhận thành tựu, tiến hành phân tích, chứng minh để làm sáng tỏ sự biến đổi về kỹ thuật và chất liệu của nghề sơn truyền thống.

5. Đóng góp khoa học và thực tiễn của luận án

5.1. Luận án này đặt vấn đề nghiên cứu một cách tương đối toàn diện và hệ thống những đặc điểm cơ bản của nghệ thuật sơn mài Việt Nam; khẳng định vị trí, vai trò của sơn mài trong nền văn hóa Việt, để từ đó khai thác và ứng dụng những tiềm năng, tính ưu việt của nó trong xã hội hiện đại.

5.2. Bản luận án khi được hoàn thành sẽ hệ thống hóa rõ nét sự biến đổi, chuyển đổi của chất liệu, kỹ thuật nghề sơn qua từng giai đoạn trong lịch sử. Xác định rõ vai trò của các yếu tố trên trong việc ứng dụng, sáng tạo của các nghệ nhân, nghệ sỹ và khẳng định đây là một trong những yếu tố căn bản tạo nên sức sống, bản sắc của nghề sơn truyền thống, nền tảng của sự hình thành nên ngành sơn mài hội họa Việt Nam.

5.3. Luận án đồng thời cũng góp phần khẳng định thêm rằng: vận động, biến đổi là quy luật khách quan, là yếu tố tạo nên sự đa dạng và phát triển và đồng thời cũng đưa ra một vài kiến nghị nhằm bảo tồn nghệ thuật sơn mài truyền thống cho hiện tại và tương lai.

6. Bố cục luận án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung chính của luận án được chia làm ba chương:

Chương 1. *Sự phát triển và định hình về chất liệu, kỹ thuật của nghệ sơn cổ truyền trước năm 1925*

Chương 2. *Những thay đổi về kỹ thuật, chất liệu từ nghệ sơn cổ truyền thành sơn mài hội họa*

Chương 3. *Những thay đổi về kỹ thuật, chất liệu của nghệ thuật sơn mài từ sau “Đổi mới”.*

CHƯƠNG 1

SỰ PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HÌNH VỀ CHẤT LIỆU, KỸ THUẬT CỦA NGHỀ SƠN CỔ TRUYỀN TRƯỚC NĂM 1925

1.1. Tổng quan về nghệ thuật sơn mài

1.1.1. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Nghề sơn Việt Nam có một lịch sử lâu đời, sản phẩm nghề đã đóng góp một số lượng lớn hiện vật vào kho tàng văn hóa vật thể Việt Nam, nhưng viết về nghề sơn (trong thời kỳ phong kiến) và sự nghiên cứu về nghề sơn vẫn còn nhiều hạn chế và phiến diện.

Trong suốt hàng nghìn năm phong kiến chúng tôi chưa tìm thấy tư liệu, công trình nào có mục đích viết riêng về nghề sơn. Những tư liệu về nghề sơn được viết trong nhiều thư tịch là do các sử gia, nhà nghiên cứu viết về vấn đề khác, nhân đây đề cập đến nghề sơn như một hiện tượng hay sự vật: chúng tôi xin nêu một vài ví dụ tiêu biểu.

Trước hết phải kể đến bộ sử đầu tiên của Việt Nam, sách *Đại Việt sử ký toàn thư* của Lê Văn Hưu và các sử gia. Chủ đề của sách viết về lịch sử chính trị của các triều đại phong kiến Việt Nam. Khi viết về một sự kiện lịch sử, mà qua đó tác giả nhắc đến sản phẩm của nghề sơn như đoạn: “Phép nhà Trần từ tôn thất đến quan ngũ phẩm đều được dùng kiệu ngựa và võng: tôn thất kiệu hình đầu chim phượng sơn son. Quan tướng quốc thì kiệu hình chim anh vũ sơn then”. [39, tr26].

Tiếp đến là sách *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi. Đây là tác phẩm Nguyễn Trãi viết địa chí quốc gia (viết xong vào năm 1435). Trong sách ông nhắc